

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2023/HS-ST
Ngày 26-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Khel

Ông Nguyễn Phước

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh T là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Minh T, sinh ngày 05/9/1996 tại Sóc Trăng. Nơi thường trú: số AB đường MĐC, khóm C, phường Đ, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đăng K và bà Hồ Thị Bạch T; Vợ, con: chưa có; Tiền án: có 02 tiền án (tiền án thứ nhất bị Tòa án nhân dân thành phố S tuyên phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp T1 sản theo bản án sơ thẩm số 54/2014/HSST ngày 09/6/2014, tiền án thứ hai là bị Tòa án nhân dân thành phố S tuyên phạt 05 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích theo bản án sơ thẩm số 42/2017/HSST ngày 13/6/2017); Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01 tháng 3 năm 2023 và chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

2. Khương Phát T1, sinh ngày 17/10/1988 tại Sóc Trăng. Nơi thường trú: số số CD, đường PH, khóm H, phường Q, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Khương Phước L (chết) và bà Trần

Thị X; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: có 01 vào ngày 11 tháng 3 năm 2022, bị Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố S ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp T1 sản; nhân thân: có 01 tiền án vào ngày 26 tháng 12 năm 2009, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 năm tù về Tội giết người theo bản án số 1496/2008/HSPT đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01 tháng 3 năm 2023 và chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T1 liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 01 tháng 3 năm 2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T mang theo cái một bom kim tiêm đi đến chợ gà đường ND, phường Z, thành phố Sóc Trăng thì gặp T1; khi gặp T1, T rủ T1 hùn mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy về cùng sử dụng, thì T1 đồng ý. Sau khi T1 đưa tiền cho T, T bắt xe ôm đi qua đường TCD, phường E, thành phố S gặp H (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) mua 200.000 đồng ma túy heroin. Sau khi mua được ma túy, T bắt xe ôm về chợ gà đường ND, phường Z, thành phố Sóc Trăng đưa ma túy cho T1 xem và cả hai đi vào khu vực bên hông nhà số đường MDC, khóm C, phường Đ, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để sử dụng. Khi T và T1 lấy ma túy và bom kim tiêm ra để chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang T, T1 cùng vật chứng. Qua kiểm tra, lực lượng chức năng phát hiện tại khu vực T và T1 ngồi có một gói ny lon bên trong chứa chất rắn màu trắng và một bom kim tiêm. Nghi vấn chất rắn màu trắng thu giữ được là ma túy nên lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi cơ quan chuyên môn giám định. Tại Cơ quan điều tra, T và T1 thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 26/KLGĐMT-KTHS ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1211 gam, loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKSTPST ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố các bị cáo Trần Minh T. Khương Phát T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o, khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thay đổi quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh T, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và xét xử đối với bị cáo Khương Phát T1, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c

khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 17, Điều 38, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T, xử phạt bị cáo từ **05 năm đến 06 năm tù.**

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17, Điều 38, Điều 58; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 325 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo T1, xử phạt bị cáo từ **01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.**

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong vụ số 26/2023, ngày 10/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng có chữ ký của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Hồng Thanh T.

+ 01 (một) Bơm kim tiêm.

+ 01 (một) cây kéo bằng kim loại.

+ 01 (một) Lưỡi lam bằng kim loại.

+ 01 (một) Gói nylon có viên màu đỏ.

- Trả lại cho bị cáo Trần Minh T: 01 (một) Gói niêm phong có ký hiệu “ĐTT” ngày 01/3/2023 bên trong là một điện thoại màu vàng, có chữ Samsung, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng, có sim 0797 669218, có chữ ký điều tra viên Vương Ngọc N, người lập biên bản Trần Đức T, người tham gia Trần Minh T.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng tội. Các bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T1 liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như các chứng cứ và T1 liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

[2.1] Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 01 tháng 3 năm 2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T mang theo cái một bơm kim tiêm đi đến chợ gà đường ND, phường Z, thành phố Sóc Trăng thì gặp T1; khi gặp T1, T rủ T1 hùn mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy về cùng sử dụng, thì T1 đồng ý. Sau khi T1 đưa tiền cho T, T bắt xe ôm đi qua đường TCĐ, phường E, thành phố S gặp H (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) mua 200.000 đồng ma túy heroin. Sau khi mua được ma túy, T bắt xe ôm về chợ gà đường ND, phường Z, thành phố Sóc Trăng đưa ma túy cho T1 xem và cả hai đi vào khu vực bên hông nhà số đường MĐC, khóm C, phường Đ, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để sử dụng. Khi T và T1 lấy ma túy và bơm kim tiêm ra để chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang T, T1 cùng vật chứng. Qua kiểm tra, lực lượng chức năng phát hiện tại khu vực T và T1 ngồi có một gói ny lon bên trong chứa chất rắn màu trắng và một bơm kim tiêm. Nghi vấn chất rắn màu trắng thu giữ được là ma túy nên lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang các bị cáo T, T1 cùng vật chứng. Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo T và T1 thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Qua giám định là ma túy có khối lượng 0,1211 gam, loại Heroine.

Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên rút một phần truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Khương Phát T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, tại thời điểm bắt quả tang bị cáo T1 và khởi tố vụ án, khởi tố bị can thì bản án án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 09/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử bị cáo Khương Phát T1 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp T1 sản nhưng bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên không được coi là tái phạm nguy hiểm.

Do tại phiên tòa Kiểm sát viên rút một phần truy tố về tội nhẹ hơn thì Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 325 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử bị cáo về hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố theo quy định khoản 1 Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Khương Phát T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Đối với H là người bán ma túy cho các bị cáo T và T1, do không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

[4] Đây là vụ án có hai bị cáo tham gia nhưng trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có phân công, bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức mà thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó vai trò của từng bị cáo được xác định như sau: Bị cáo T là người khởi xướng, rủ rê và là người thực hành; bị cáo T1 là người thực hành tích cực.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

- Tiền án, tiền sự:

+ Bị cáo Trần Minh T có 02 tiền án: bị Tòa án nhân dân thành phố S tuyên phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp T1 sản theo bản án sơ thẩm số 54/2014/HSST ngày 09/6/2014; bị Tòa án nhân dân thành phố S tuyên phạt 05 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích theo bản án sơ thẩm số 42/2017/HSST ngày 13/6/2017. Tiền sự không có.

+ Khương Phát T1 không có tiền án, nhưng nhân thân có 01 tiền án vào ngày 26 tháng 12 năm 2009, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 năm tù về Tội giết người theo bản án số 1496/2008/HSPT đã chấp hành xong. Tiền sự: có 01 vào ngày 11 tháng 3 năm 2022, bị Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Khương Phát T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T trong quá trình điều tra, giải quyết vụ án thành khẩn khai báo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T1 có trình độ học vấn thấp và có ông ngoại là người có công với cách mạng, trong quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong vụ số 26/2023, ngày 10/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng có chữ ký của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Hồng Thanh T đây là hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) Bơm kim tiêm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) Lưỡi lam bằng kim loại; 01 (một) Gói nylon có viền màu đỏ là công cụ, phương tiện dùng việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) Gói niêm phong có ký hiệu “ĐTT” ngày 01/3/2023 bên trong là một điện thoại màu vàng, có chữ Samsung, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng, có sim 0797 669218, có chữ ký điều tra viên Vương Ngọc N, người lập biên bản Trần Đức Th, người tham gia Trần Minh T là tài sản của bị cáo Trần Minh T không liên quan vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng

[8]. Xét lời đề nghị của kiểm sát viên về việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng về mức hình phạt mà viện kiểm sát đề nghị cần xử phạt các bị cáo ở mức khởi điểm của Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 17, Điều 38, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Minh T.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17, Điều 38, Điều 58; Điều 56; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 325 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Khương Phát T1.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Minh T, Khương Phát T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

1. Xử phạt bị cáo Trần Minh T **05 (năm) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 3 năm 2023.

2. Xử phạt bị cáo Khương Phát T1 **01 (một) năm** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 3 năm 2023.

Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2023/HS-ST vào ngày 18 tháng 5 năm 2023 bị Tòa án nhân dân

thành phố S xử phạt về tội “Trộm cắp T1 sản”, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 3 năm 2023.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong vụ số 26/2023, ngày 10/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng có chữ ký của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Hồng Thanh T.

+ 01 (một) Bơm kim tiêm.

+ 01 (một) cây kéo bằng kim loại.

+ 01 (một) Lưỡi lam bằng kim loại.

+ 01 (một) Gói nylon có viên màu đỏ.

- Trả lại cho bị cáo Trần Minh T: 01 (một) Gói niêm phong có ký hiệu “ĐTT” ngày 01/3/2023 bên trong là một điện thoại màu vàng, có chữ Samsung, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng, có sim 0797 669218, có chữ ký điều tra viên Vương Ngọc N, người lập biên bản Trần Đức Th, người tham gia Trần Minh T.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng;

Báo cho các bị cáo được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Sóc Trăng;
- Cơ quan thi hành án hình sự CATP Sóc Trăng;
- Chi Cục thi hành án dân sự TP. Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Lưu HSPA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Tấn Vinh